ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /QĐ-UBND	*Sóc Trăng, ngày tháng năm 2022*

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;

Căn cứ Luật số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018 Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/05/2015 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/08/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/04/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định 44/2015/NĐ-CP ngày 06/05/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/06/2016 của Bộ Xây dựng về việc quy định hồ sơ nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng về việc ban hành QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050, với nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên đồ án quy hoạch

Quy hoạch xây dựng vùng huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Phạm vi ranh giới, diện tích vùng lập quy hoạch

Phạm vi ranh giới nghiên cứu lập quy hoạch gồm toàn bộ địa giới hành chính huyện Châu Thành với diện tích 236,28 km^2, cụ thể:

- Phía Bắc: giáp huyện Kế Sách;

- Phía Tây Bắc: giáp tỉnh Hậu Giang;

- Phía Đông: giáp thành phố Sóc Trăng và huyện Long Phú;

- Phía Tây và phía Nam: giáp huyện Mỹ Tú.

3. Tính chất, chức năng, vai trò của vùng

- Tính chất: là huyện có thế mạnh về phát triển nông nghiệp, hướng tới đạt tiêu chí huyện nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và định hướng phát triển nâng cao tỷ trọng khu vực công nghiệp, xây dựng trong cơ cấu kinh tế.

- Chức năng, vai trò: là huyện cửa ngõ phía Bắc của tỉnh Sóc Trăng, thuộc tiểu vùng liên kết phát triển ngoại biên gồm các huyện Châu Thành, Kế Sách, Long Phú, Mỹ Xuyên, Mỹ Tú, Thạnh Trị và thị xã Ngã Năm. Có không gian gắn kết trực tiếp với không gian phát triển kinh tế của thành phố Sóc Trăng thông qua tuyến Quốc lộ 1 và Khu công nghiệp An Nghiệp.

(Tính chất, chức năng và vai trò của vùng sẽ được xác định cụ thể trong giai đoạn lập đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện).

4. Mục tiêu lập quy hoạch

- Cụ thể hóa mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội huyện Châu Thành theo Nghị quyết Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020-2025 thông qua công tác quy hoạch xây dựng vùng huyện;

- Cụ thể hóa định hướng Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Sóc Trăng, Chương trình phát triển đô thị tỉnh Sóc Trăng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 và các định hướng quy hoạch có liên quan trên địa bàn tỉnh.

- Quy hoạch huyện Châu Thành theo các tiêu chí của huyện nông thôn mới nhằm xác định thực trạng và các nhiệm vụ cần hoàn thiện theo các tiêu chí được quy định. Từ đó, làm cơ sở trình cấp thẩm quyền công nhận huyện nông thôn mới.

- Nghiên cứu định hướng phát triển không gian vùng huyện, phân vùng kinh tế, hệ thống điểm dân cư đô thị và nông thôn, bố trí cơ sở hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật phù hợp với các giai đoạn phát triển kinh tế-xã hội của huyện đề ra trong mối quan hệ với vùng tỉnh và các khu vực xung quanh.

- Xác định cơ sở pháp lý cho việc quản lý xây dựng, lập các quy hoạch xây dựng, lập dự án đầu tư và kêu gọi đầu tư trên địa bàn huyện.

5. Dự báo quy mô và các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cơ bản

- Dự báo quy mô dân số: Theo các cơ sở dự báo và tính toán của đơn vị tư vấn xác định:

+ Đến năm 2030 dân số toàn huyện khoảng 107.000 - 110.000 người.

+ Đến năm 2040 dân số toàn huyện khoảng 120.000 - 127.000 người.

- Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cơ bản:

+ Chỉ tiêu đất dân dụng đô thị loại IV: 50-80 m^2/người.

+ Chỉ tiêu đất dân dụng đô thị loại V: 70-100 m^2/người.

+ Phụ tải điện sinh hoạt đô thị ≥330W/người.

+ Phụ tải điện sinh hoạt nông thôn ≥150W/người.

+ Tiêu chuẩn cấp nước đô thị 120 lít/người/ngày đêm, tỷ lệ dân cư đô thị được cấp nước sạch 100%.

+ Tiêu chuẩn cấp nước nông thôn 100 lít/người/ngày đêm.

+ Tỷ lệ nước thải sinh hoạt được thu gom và xử lý ≥80% lượng nước cấp.

+ Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom và xử lý đạt ≥90%.

(Các dự báo và các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cơ bản này sẽ được xác định cụ thể trong giai đoạn lập đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện).

6. Các yêu cầu của nội dung quy hoạch

Đảm bảo nội dung theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ và tại Điều 4 Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng (các nội dung, yêu cầu được đề xuất tại thuyết minh nhiệm vụ sẽ được nghiên cứu triển khai đầy đủ khi lập đồ án quy hoạch).

7. Hồ sơ sản phẩm

a) Bản vẽ

- Sơ đồ vị trí và liên hệ vùng - tỷ lệ thích hợp.

- Các sơ đồ hiện trạng vùng - tỷ lệ 1/25.000 hoặc 1/50.000.

- Các sơ đồ về phân vùng và định hướng phát triển không gian vùng - tỷ lệ 1/25.000 hoặc 1/50.000.

- Các sơ đồ định hướng hạ tầng kỹ thuật vùng - tỷ lệ 1/25.000 hoặc 1/50.000.

- Các bản vẽ về đánh giá môi trường chiến lược - tỷ lệ thích hợp.

Lưu ý: Các bản đồ quy hoạch phải được thể hiện trên nền bản đồ địa hình trong phạm vi toàn huyện.

b) Văn bản

- Thuyết minh quy hoạch.

- Phụ lục kèm theo thuyết minh: các giải trình, giải thích, luận cứ bổ sung cho thuyết minh; bản vẽ minh họa; các số liệu tính toán; các văn bản pháp lý liên quan.

- Quy định quản lý theo quy hoạch xây dựng vùng: Nội dung theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP, có các sơ đồ kèm theo.

- Dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định phê duyệt đồ án quy hoạch.

c) Đĩa lưu trữ hồ sơ quy hoạch.

8. Dự toán chi phí

Tổng chi phí lập Quy hoạch xây dựng vùng huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 là: **1.666.495.000 đồng** *(Một tỷ, sáu trăm sáu mươi sáu triệu, bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng).*

9. Nguồn vốn

Ngân sách huyện năm 2022 (Chi sự nghiệp kinh tế).

10. Tổ chức thực hiện

- Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: UBND huyện Châu Thành.

- Cơ quan thẩm định: Sở Xây dựng tỉnh Sóc Trăng.

- Cơ quan phê duyệt: UBND tỉnh Sóc Trăng.

- Đơn vị tư vấn lập đồ án quy hoạch: UBND huyện Châu Thành tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn lập quy hoạch theo đúng quy định.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Lưu: ….

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN